|  |  |
| --- | --- |
|  | **Mẫu số 08a**Mã hiệu: ………….....Số: …………………... |

**BẢNG XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HOÀN THÀNH**

*(Áp dụng đối với các khoản chi thường xuyên, chi sự nghiệp có tính chất thường xuyên, chi chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu sử dụng kinh phí sự nghiệp)*

1. Đơn vị sử dụng ngân sách: ……………………………………………………………………………

2. Mã đơn vị: …………………………………. Mã nguồn: ………………………………………………

3. Mã CTMTQG, Dự án ODA ...:…………………………………………………………………………

4. Căn cứ Hợp đồng số ………......... ký ngày …………tháng………..năm…………. và phụ lục hợp đồng số…………ngày………tháng……….năm ………. giữa tên (đơn vị sử dụng ngân sách) và (nhà cung cấp hàng hóa dịch vụ); giá trị hợp đồng và các phụ lục hợp đồng đã ký:

5. Căn cứ Biên bản nghiệm thu ngày tháng năm giữa (đơn vị sử dụng ngân sách) và (nhà cung cấp hàng hóa dịch vụ):

*Đơn vị: Đồng*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** | **Đơn giá** | **Thành tiền** |
| **(1)** | **(2)** | **(3)** | **(4)** | **(5)** | **(6)** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| Tổng số |  |  |

6. Lũy kế thanh toán khối lượng hoàn thành đến cuối kỳ trước:

- Thanh toán tạm ứng:………………………………. - Thanh toán trực tiếp:………………………….

7. Số dư tạm ứng đến cuối kỳ trước: …………………………………………………………………….

8. Số đề nghị thanh toán kỳ này: …………………………………………………………………………

- Thanh toán tạm ứng:………………………………. - Thanh toán trực tiếp: …………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN NHÀ CUNG CẤPHÀNG HÓA, DỊCH VỤ***(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* | *Ngày…..tháng…..năm…..***ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH***(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |